

Số: 05a/QĐ-BVDLNB

Ninh Bình, Ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v công khai dự toán ngân sách NN năm 2026 của Bệnh viện Da liễu Nam Định

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào quyết định số: 2528/QĐ-SYT ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Bệnh viện Da liễu Nam Định

(Chi tiết theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính – Kế toán và các phòng có liên quan thuộc Bệnh viện Da liễu Nam Định thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (Phòng TCKT);
- Lưu: VT, TC-KT

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Cường

Ninh Bình, ngày 05 tháng 01 năm 2026

BIÊN BẢN
Niêm yết công khai dự toán ngân sách năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ quyết định số: 2528/QĐ-SYT ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Hôm nay hồi 10h00 ngày 05/01/2026, Bệnh viện Da liễu Nam Định tiến hành niêm yết công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 như sau:

1. Thành phần:

- Ông Nguyễn Đức Cường – Giám đốc
- Ông Trần Văn Thắng - Phó trưởng phòng TC-KT
- Ông Lê Văn Tâm - Trưởng phòng tổ chức HC
- Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Thanh tra nhân dân
- Bà Trương Thị Huệ - Kế toán trưởng

2. Nội dung:

2.1. Nội dung: Niêm yết công khai dự toán NSNN năm 2026 (Biểu mẫu số: 74 Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính)

2.2. Vị trí niêm yết: Được niêm yết tại phòng hành chính Bệnh viện Da liễu Nam Định

2.3. Thời gian niêm yết bắt đầu từ 10h ngày 05 tháng 01 năm 2026 sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 10h ngày 05 tháng 02 năm 2026.

2.4. Mọi thông tin phản hồi gửi về phòng Tài chính kế toán Bệnh viện Da liễu Nam Định

Biên bản lập xong hồi 10h cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./

Ninh Bình, ngày 05 tháng 01 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

THÀNH PHẦN
THAM GIA NIÊM YẾT

Trần Văn Thắng
Lê Văn Tâm
Trương Thị Huệ
Trần Thị Hồng Hạnh

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2528/QĐ-SYT

Ninh Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026
của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV về việc quyết định phân bổ dự toán ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Biên bản Hội đồng phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 ngày 25/12/2025 của Sở Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính, Sở Y tế và đề nghị của các đơn vị trực thuộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

(Chi tiết tại các Biểu số 48 và Biểu số 49 gửi đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tại Điều 1 căn cứ kinh phí được giao chịu trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện theo đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc xác định nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện; chi trả đúng đối tượng, định mức, tiêu chuẩn; quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo thực tế phát sinh và đúng quy định hiện hành.

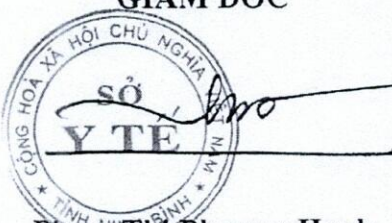
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Tài chính, Thủ trưởng đơn vị các đơn vị tại Điều 1 và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Phạm Thị Phương Hạnh*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực V;
- Các phòng GD thuộc KBNN khu vực V;
- GD và các PGD Sở Y tế;
- Lưu: VT, TC.(Gi)

GIÁM ĐỐC

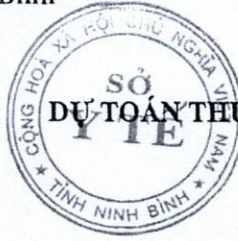


Phạm Thị Phương Hạnh

Sở Y tế tỉnh Ninh Bình

Chương: 423

Cấp NS: 02



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: *Bệnh viện Da liễu Nam Định*

Mã số: 1046004

Mã KBNN: 1321

Mẫu biểu số 48

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Da liễu Nam Định
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		77
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		77
2.3	Loại 130-132		77
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ (1)	12	77

Ghi chú:

(1) bao gồm:

+ Đặc thù: Kinh phí hoạt động phòng, chống Phong: 77.000.000 đồng

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 2528/QĐ-SYT ngày 25/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
I	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	77
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	77
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	

6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	

5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Ninh Bình, Ngày 05 tháng 01 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG